TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIÊT N** **Độc lập -Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16/01/2024
V/v: "Tranh chấp
hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Việt D

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy H

Ông Nguyễn Việt T

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phan Thị H - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh N – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đới Thị Xí M- sinh năm 2003

Bị đơn: Anh Trần Anh T - sinh năm 1987

Đều cư trú tại: Khu Xóm D, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(Chị Mcó đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt lần 2 tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 11 năm 2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Đới Thị Xí Mlà nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T đăng ký kết hôn vào ngày 20/12/2021 tại UBND xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống

với nhau hạnh phúc thời gian đầu thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, nên đã ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T có 01 con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 31/8/2021. Nếu ly hôn, chị Mđề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Bảo N và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Đới Thị Xí Mxác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ghi ngày 08/12/2023, bị đơn anh Trần Anh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đới Thị Xí Mđăng ký kết hôn vào ngày 20/12/2021 tại UBND xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, kết hôn tự nguyện không ai ép buộc. Trong quá trình chung sống anh chị không có mẫu thuẫn gì, chị Mđã tự ý bỏ nhà đi từ tháng 01/2023 cho đến nay không chung sống với anh. Anh đã nhiều lần khuyên bảo chị Mvề chung sống cùng anh nhưng chị Mvẫn không về. Nay chị Mxin ly hôn anh không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với chị Mvà thương con nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh và chị Đới Thị Xí Mcó 01 con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 31/8/2021. Anh T không có quan điểm vì anh không đồng ý ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Trần Anh T xác định không có nên không đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã thực hiện, chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã cố tình vắng mặt vi phạm quy định tại khoản 15, khoản 16 Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 1, 3 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Đề nghị xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đới Thị Xí Mđược ly hôn anh Trần Anh T.

- Về con chung: Giao cho chị Đới Thị Xí Mđược trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 31/8/2021. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Mdo chị Mkhông yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này do đương sự không yêu cầu.

- Về án phí: Chị Đới Thị Xí Mphải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Tranh chấp giữa chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T là "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình". Bị đơn là anh Trần Anh T có nơi cư trú tại Khu Xóm D, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn là chị Mcó đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Anh T vắng mặt lần thứ 2 tại phiên toà không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T được tự do tìm hiểu và kết hôn tự nguyện, không ai ép buộc đảm bảo các điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đới Thị Xí Muội: Chị Mvà anh T trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau không cùng quan điểm sống. Chị Mvà anh T đã không chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2023 đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa nên chị Mxin ly hôn với anh T. Anh T xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì nhưng anh T cũng xác định chị Mđã bỏ nhà đi nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay, nhiều lần anh khuyên bảo nhưng chị Mkhông quay về chung sống với anh nữa. Tại Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Mvà anh T tại nơi cư trú ngày 11/12/2023, xác định: Trong quá trình chung sống chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn khu dân cư không nắm được. Chị Mvà anh T đã sống ly thân với nhau kể từ tháng 01 năm 2023 đến nay. Trên thực tế cuộc sống hôn nhân giữa chị Mvà anh T không còn tồn tại. Xét thấy

mục đích của hôn nhân giữa chị Mvà anh T không đạt được, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Anh T xin đoàn tụ nhưng bản thân anh T không có biện pháp cải thiện cuộc sống vợ chồng nên ý kiến của anh T không được chấp nhận mà cần xử cho chị Mđược ly hôn anh T là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T có 01 con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 31/8/2021. Chị Mđề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 31/8/2021. Anh T không đồng ý ly hôn nên không có quan điểm gì. Xét thấy cháu N còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi do đó cần sự chăm sóc từ người mẹ nhiều hơn nên cần giao cháu N cho chị Mtrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Mvì chị Mtự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[3]. Về án phí: Chị Đới Thị Xí Mphải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Khoản 1, 3 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. **Xử:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đới Thị Xí Mđược ly hôn anh Trần Anh T.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Đới Thị Xí Mđược trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Bảo N, sinh ngày 31/8/2021 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Mdo chị Mkhông yêu cầu.

Anh Trần Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung; nợ chung và công sức đóng góp: Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[4]. Về án phí: Chị Đới Thị Xí Mphải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Đới Thị Xí Mđã nộp tại Biên

lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004741 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

[5]. Chị Đới Thị Xí Mvà anh Trần Anh T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Cẩm Khê;
- UBND xã S;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Việt Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Dũng

Biên bản nghị án kết thúc hồi giờ phút cùng ngày. Đã thông qua cho các thành viên Hội đồng xét xử, nhất trí cùng ký tên.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt Dũng